

TỈNH ỦY LAI CHÂU
ĐẢNG ĐOÀN LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
*

Số: 38-QĐ/DD

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUY ĐỊNH
Về công tác quy hoạch cán bộ

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ;
- Căn cứ Quyết định 3140/QĐ-TLĐ, ngày 30/8/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về phân cấp quản lý cán bộ trong hệ thống công đoàn và quản lý sử dụng công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 36-QĐ/DD, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức và giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 37-QĐ/DD, ngày 14/01/2022 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp và tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, lao động thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý;

Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh ban hành Quy định về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, thẩm quyền, trách nhiệm, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình, quản lý và công khai trong công tác quy hoạch cán bộ

2. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trong hệ thống công đoàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Nêu cao trách nhiệm tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ.

3. Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở tỉnh với các ngành, huyện, thành phố; giữa nguồn tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đấu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn và lĩnh vực công tác.

4. Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên, bảo đảm sự liên thông, gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, đơn vị với quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh.

5. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch, chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 03 tháng.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo Công đoàn các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với CNVCLĐ.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không để

xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện. Đánh giá cán bộ theo những tiêu chí sau:

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Uy tín: Thể hiện thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm hằng năm và kết quả đánh giá cán bộ.

- Sức khỏe: Bảo đảm sức khỏe để hoàn thành tốt trách nhiệm, nhiệm vụ của chức danh quy hoạch.

- Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức vụ cao hơn.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch động và mở. Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khôi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Chức danh, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực quy hoạch

1. Chức danh quy hoạch

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý gồm: Chủ tịch, phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh.

- Các chức danh thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành; ủy viên Ban Thường vụ; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; trưởng, phó các Ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, phó Chủ tịch LĐLĐ các huyện, thành phố, các công đoàn ngành, công đoàn Viên chức tỉnh (Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực tiếp quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành; Ủy viên Ban Thường vụ; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Đối tượng quy hoạch

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện theo Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

- Các chức danh thuộc diện Đảng đoàn LĐLD tỉnh quản lý: Thực hiện theo phụ lục 01.

- Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quản lý: các đơn vị căn cứ điều kiện hoạt động thực tế tại địa phương, đơn vị để quy định cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

3. Nhiệm kỳ quy hoạch

Quy hoạch cho một nhiệm kỳ và định hướng cho nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Hiệu lực quy hoạch

Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Đảng đoàn LĐLD tỉnh

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Quyết định phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh diện Đảng đoàn LĐLD tỉnh quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành; Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT LĐLD tỉnh; Trưởng, phó các Ban, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng LĐLD tỉnh; Chủ tịch, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quản lý: Ủy viên Ban Chấp hành; Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT; Chủ tịch, phó Chủ tịch các công đoàn cơ sở trực thuộc.

Điều 6. Trách nhiệm trong công tác quy hoạch

1. Đảng đoàn LĐLD tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định của Tỉnh ủy, Tổng LĐLD Việt Nam về công tác quy hoạch cán bộ tại cơ quan, đơn vị; xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện, xác định đối tượng cụ thể đối với chức danh do cấp mình quản lý và tham gia xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh khác khi được yêu cầu.

- Thực hiện quy trình nhân sự, nhận xét, đánh giá trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên; phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh

lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của cấp mình theo phân cấp quản lý cán bộ; báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cấp mình.

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ gắn với chức danh quy hoạch theo quy định. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền.

2. Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện quy định của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ; xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện, xác định đối tượng cụ thể đối với chức danh do cấp mình quản lý và tham gia xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh khác khi được yêu cầu.

- Thực hiện quy trình nhân sự, phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của cấp mình theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh

- Tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, quy định của Tỉnh ủy, Tổng LĐLĐ Việt Nam về công tác quy hoạch cán bộ theo quy định.

- Tham mưu cho Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh:

+ Ban hành quy định về công tác quy hoạch cán bộ.

+ Thực hiện quy trình nhân sự, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

+ Quyết định quy hoạch các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành; Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT LĐLĐ tỉnh; Trưởng, phó các Ban, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

+ Tham mưu sơ kết, tổng kết; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ theo quy định.

+ Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị trao đổi, cung cấp thông tin, giới thiệu nhận sự từ nơi khác (khi cần thiết hoặc theo yêu cầu) để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, bổ sung quy hoạch theo thẩm quyền.

Điều 7. Phương pháp, thời điểm quy hoạch

1. Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai nhiệm kỳ hiện tại của Đại hội Công đoàn các cấp.

2. Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I; Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trước ngày 15/3; báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch các chức danh thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý trước ngày 30/4. Trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

1. Tiêu chuẩn, điều kiện

1.1. Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành.

1.2. Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Trình độ lý luận chính trị:

- + Cán bộ được quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- + Cán bộ được quy hoạch các chức danh còn lại quy định cụ thể theo phân cấp quản lý cán bộ.

1.3. Năng lực công tác: Ở thời điểm quy hoạch hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Về độ tuổi và phương pháp tính tuổi quy hoạch

- Cán bộ được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng). Khi rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

- Tuổi quy hoạch được xác định theo tinh thần Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương; cụ thể như sau:

- + Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi

của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

+ Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng được nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi được quy định và thực hiện như phương pháp nêu trên.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch

- Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Các chức danh lãnh đạo công đoàn các cấp của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh; Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện thực hiện việc rà soát bổ sung quy hoạch theo quy định.

Điều 9. Hệ số, số lượng và cơ cấu

1. Về hệ số, số lượng

- Hệ số quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý

+ Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ.

+ Một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra).

2. Về cơ cấu

Phân đấu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng: Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 15% trở lên, cán bộ nữ 25% trở lên, cán bộ người dân tộc thiểu số 40% trở lên. Cơ cấu ngành nghề phù hợp với chức danh được quy hoạch, quan tâm cán bộ trưởng thành từ công nhân.

Điều 10. Quy trình và hồ sơ nhân sự quy hoạch

1. Quy trình quy hoạch

Quy trình quy hoạch gồm: (1) Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội từ nguồn nhân sự tại chỗ. (2) Hằng

năm rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Quy trình nhân sự quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Thực hiện theo Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

- Quy trình nhân sự quy hoạch các chức danh cán bộ diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý thực hiện theo Phụ lục 02.

- Quy trình nhân sự đối với các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ: Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ quy trình quy hoạch các chức danh thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý để quy định cụ thể cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

2. Hồ sơ quy hoạch

Thực hiện theo Phụ lục 03

Điều 11. Công khai quy hoạch

Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

Điều 12. Quản lý và sử dụng quy hoạch

- Sau 30 ngày kể từ khi phê duyệt quy hoạch, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch; gửi các quyết định phê duyệt quy hoạch về Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh kết quả phê duyệt quy hoạch; gửi các quyết định phê duyệt quy hoạch về Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh để quản lý, theo dõi.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hằng năm đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và chiều hướng triển vọng phát triển đối với cán bộ trong quy hoạch.

Điều 13. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch

- Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức kiêng trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch; cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch; cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch, không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

- Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch của nhiệm kỳ 2018-2023, 2023-2028 trước thời điểm ban hành Quy định này thì quyết định quy hoạch vẫn còn giá trị.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Các Ban LĐLĐ tỉnh; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quán triệt, triển khai, thực hiện Quy định này; đồng thời tổ chức thực hiện công tác quy hoạch ở cấp mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới xây dựng quy hoạch theo quy định.

2. Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký thay thế Quy định số 19-QĐ/ĐĐ, ngày 09/9/2020 của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2023-2028 và những năm tiếp theo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐVN
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn;
 - Thường trực LĐLĐ tỉnh;
 - Các Ban LĐLĐ tỉnh;
 - LĐLĐ các huyện, TP, CĐN, CDVC;
 - Lưu: ĐĐ, Ban TC-KT, VT
- } (báo cáo)

TM. ĐẢNG ĐOÀN

BÍ THƯ



Nguyễn Thị Thiện



PHỤ LỤC 01

ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH THUỘC DIỆN ĐẢNG ĐOÀN LĐLĐ TỈNH QUẢN LÝ

(Kèm theo quy định số 38-QĐ/DD, ngày 01/4/2022
của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ)

1. Quy hoạch Uỷ viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh

- **Đối tượng 1:** Trưởng các Ban LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (nếu chưa tham gia Ban Chấp hành); Phó các ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được (nếu chưa tham gia Ban Chấp hành) được quy hoạch cấp trưởng.

- **Đối tượng 2:** Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh, lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị có mối quan hệ công tác với tổ chức Công đoàn, đại diện doanh nghiệp có đông đoàn viên, người lao động.

- Đối tượng 3: Cán bộ, công chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh.

2. Quy hoạch Uỷ viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh

- **Đối tượng 1:** Uỷ viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh

- **Đối tượng 2:** Trưởng các Ban LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (nếu chưa tham gia Ban Chấp hành), phó các Ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Quy hoạch Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh

- **Đối tượng 1:** Phó Chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh, phó các Ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- **Đối tượng 2:** Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh, công chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh

Các đồng chí này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

4. Quy hoạch phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra LĐLĐ tỉnh

- **Đối tượng 1:** Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh, phó các Ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- **Đối tượng 2:** Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh, công chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh (được quy hoạch cấp phó).

Các đồng chí này phải đang được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Quy hoạch chức danh Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh

Cán bộ, công chức các Ban LĐLĐ tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, lãnh đạo một số cơ quan có liên quan đến hoạt động kiểm tra, giám sát của tổ chức Công đoàn.

4. Quy hoạch chức danh trưởng các Ban LĐLĐ tỉnh, Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- **Đối tượng 1:** Phó các Ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- **Đối tượng 2:** công chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh (được quy hoạch đối tượng 1).

5. Quy hoạch chức danh phó các Ban LĐLĐ tỉnh, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Công chức trong hệ thống Công đoàn tỉnh

* **Lưu ý:** Các đồng chí cán bộ công đoàn được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.



PHỤ LỤC 02

QUY TRÌNH QUY HOẠCH CHỨC DANH THUỘC THẨM QUYỀN

ĐẢNG ĐOÀN LĐLĐ TỈNH PHÊ DUYỆT

(Kèm theo quy định số 38-QĐ/DD, ngày 01/4/2022

của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ)

I. QUY TRÌNH QUY HOẠCH BAN CHẤP HÀNH, ỦY BAN KIỂM TRA VÀ CÁC CHỨC DANH TRONG BAN CHẤP HÀNH, ỦY BAN KIỂM TRA LĐLĐ TỈNH

1. Quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch

Căn cứ Quy định của Tỉnh ủy, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh chỉ đạo Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị mình. (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh quản lý.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

- Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh về tổ chức, cán bộ; tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị mình. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các Hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín)

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh; ủy viên Đảng đoàn; ủy viên Ban Thường vụ; Cấp ủy; trưởng, phó các Ban, Văn phòng, trưởng các tổ chức đoàn thể cơ quan LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng LĐLĐ tỉnh tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn; ủy viên Ban Thường vụ; Cấp ủy; trưởng các Ban, Văn phòng, trưởng các tổ chức đoàn thể cơ quan LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 5: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn.

2. Quy trình bổ sung quy hoạch hàng năm

a) Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ kết quả đánh giá cán bộ hàng năm và đề xuất của Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh, Đảng đoàn chỉ đạo rà soát, bổ sung quy hoạch theo các bước sau:

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các Hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín)

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

☞ - Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

b) Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh chỉ đạo Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh Đảng đoàn thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Đảng đoàn tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

* Lưu ý:

- Các Hội nghị xây dựng quy hoạch và bổ sung quy hoạch cán bộ hàng năm chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần Hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần Hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm) được công bố tại Hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại Hội nghị tương ứng.

II. QUY TRÌNH QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, TẠI CÁC BAN LĐLĐ TỈNH, CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ

1. Quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ

Bước 1: Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch

Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

- Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh về tổ chức, cán bộ; tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của cơ quan, đơn vị mình. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các Hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín)

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn; ủy viên Ban Thường vụ; Cấp ủy; trưởng, phó các Ban, Văn phòng, trưởng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch, phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần: Các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn; ủy viên Ban Thường vụ; Cấp ủy; trưởng, phó các Ban, Văn phòng, trưởng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan LĐLĐ tỉnh; Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 5: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Thành phần: Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn.

2. Quy trình bổ sung quy hoạch hằng năm

a) Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các Hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín)

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu bước sau.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

b) Quy trình đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh chỉ đạo Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau: (1) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ (trong quy

hoạch và ngoài quy hoạch); trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác. (2) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở báo cáo của Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác.

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

*** Lưu ý:**

- Thành phần và tỷ lệ người được triệu tập dự Hội nghị ở các bước trong quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch tương tự như thành phần Hội nghị ở các bước trong quy trình xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp.

- Kết quả biểu quyết giới thiệu tại bước 5 (xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp) và ở bước 4 (rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm) được công bố tại Hội nghị tập thể lãnh đạo. Đối với kết quả kiểm phiếu phát hiện, giới thiệu ở các bước còn lại không công bố tại Hội nghị tương ứng.



PHỤ LỤC 03

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH

(Kèm theo quy định số 38-QĐ/ĐĐ, ngày 01/4/2022)

của Đảng đoàn LDLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ)

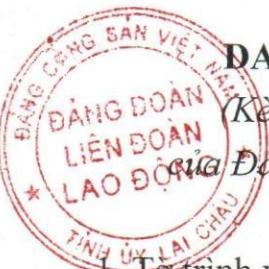
1. Tờ trình và tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước
2. Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai (dán ảnh màu 4x6) có xác nhận của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.
3. Nhận xét, đánh giá của cấp uỷ, tập thể lãnh đạo về:
 - Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ
 - Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao
 - Uy tín, triển vọng phát triển.
4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng.
5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận kê khai theo đúng quy định).
6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị ...

Lưu ý:

- Các tài liệu mục 2,3,4,5 được kê khai, xác nhận trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
- Các tài liệu mục 3,4,5,6 thực hiện đối với nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc nhân sự từ nơi khác giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo của LDLĐ tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

PHỤ LỤC 03

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH



(Kèm theo quy định số 38-QĐ/ĐĐ, ngày 01/4/2022)

của Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh về công tác quy hoạch cán bộ)

1. Tờ trình và tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước
2. Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai (dán ảnh màu 4x6) có xác nhận của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.
3. Nhận xét, đánh giá của cấp uỷ, tập thể lãnh đạo về:
 - Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ
 - Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao
 - Uy tín, triển vọng phát triển.
4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng.
5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận kê khai theo đúng quy định).
6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị ...

Lưu ý:

- Các tài liệu mục 2,3,4,5 được kê khai, xác nhận trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.
- Các tài liệu mục 3,4,5,6 thực hiện đối với nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc nhân sự từ nơi khác giới thiệu quy hoạch các chức danh lãnh đạo của LĐLĐ tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

